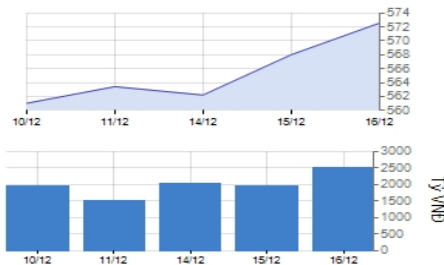


HOSE

29/02/2016

VNINDEX	559.37	-6.74	-1.19%
KLGD	129,709,130	CP	
GTGD	2,074.23	Tỷ	
GTR NDTNN	-	21.78	Tỷ
CP Tăng giá	117	CP	
CP Giảm giá	101	CP	
CP Đứng giá	86	CP	



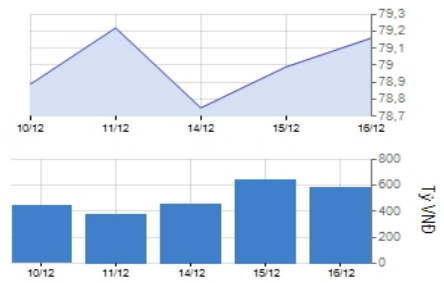
Tâm điểm

- ▶ Mở cửa thị trường, VN-Index đóng cửa trong sắc đỏ
- ▶ Khối ngoại mua ròng trên cả HOSE và HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX

29/2/2016

HNXINDEX	78.73	-0.33	-0.41%
KLGD	46,209,822	CP	
GTGD	485.96	Tỷ	
GTR NDTNN	485.96	Tỷ	
CP Tăng giá	109	CP	
CP Giảm giá	96	CP	
CP Đứng giá	174	CP	



Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,034,423	11.1	2.1	15.9%	6.8%
HNX	144,793	9.9	1.8	12.6%	4.8%
Toàn bộ thị trường	1,179,216	11.3	2.1	15.9%	6.7%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,924	8.5	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,363	7.2	1.4	18.6%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	34,267	8.1	1.4	21.1%	10.7%
Khai khoáng	21,649	93.7	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	36,802	9.9	2.0	21.3%	10.8%
Xây dựng	38,574	10.2	1.3	13.2%	4.6%
Máy công nghiệp	8,283	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20,310	12.4	1.9	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,662	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,184	22.1	1.6	11.4%	5.8%
Thực phẩm	77,869	9.1	2.9	14.8%	8.2%
Dược phẩm	13,779	10.0	2.0	20.2%	14.2%
Phần mềm	21,998	12.6	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,273	7.6	1.5	19.3%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	89,247	6.9	1.9	29.6%	21.7%
Bảo hiểm nhân thọ	40,148	29.6	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,052	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	372,795	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	165,572	16.9	2.1	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,594	5.4	0.9	17.4%	7.7%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30	570.66	-7.05	-1.22%
HNX30	139.49	-1.01	-0.72%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc

306 Ba Trieu
Hai Ba Trung
Hanoi
Vietnam
Tel: (844) 3974 7952
Fax: (844) 3974 1760
www.vietinbanksc.com.vn

► **Thị trường ngày 29.02.2016**

NHÂN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Đóng cửa phiên giao dịch, VnIndex mất 6,74 điểm (1,19%) và lùi về 559,37 điểm; tương tự, Hnx-Index giảm 0,33 điểm (0,41%) xuống 78,73 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 176 triệu đơn vị, tương ứng giá trị 2.560 tỷ đồng.
- Các cổ phiếu Bluechips như VNM, VIC, VCB, CTG, GPH, MSN, BID.... giảm mạnh là nguyên nhân khiến thị trường giảm sâu.
- Nhóm cổ phiếu được DHG, DMC, IMP, TRA, DCL.... tiếp tục là điểm sáng trong phiên giao dịch, bất chấp thị trường chung điều chỉnh.
- Thị trường đang có xu hướng tăng trong ngắn hạn, vì vậy phiên điều chỉnh có thể do cung cầu của thị trường và không ảnh hưởng tới xu hướng chung.
- Thị trường chứng khoán thế giới đêm qua đã cũng có sự điều chỉnh nhẹ cùng với thông tin tích cực từ thị trường vàng thế giới có thể là nguyên nhân khiến TTCK trong nước giảm điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- Nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỷ trọng cổ phiếu nếu lực cầu và điều chỉnh không quá lớn tại vùng 560-565 hoặc giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu áp lực bán quá lớn tại vùng này.

CÓ PHIẾU CHÚ Ý

- Tín hiệu mua kỹ thuật ngày 29/02/2016: CAV, PVD
- Sau một thời gian tăng trần, HNG tiếp tục bị bán mạnh (7 triệu đơn vị) đóng cửa ở mức giá sàn.

► **Tin tức**

Tin tức

Việt Nam chi 28 triệu USD mua hệ thống giao dịch chứng khoán Hàn Quốc

Theo tin từ Yonhap, Sở GDCK Hàn Quốc – Korea Exchange (KRX) vừa công bố thông tin sẽ xuất khẩu hệ thống CTNN tích hợp cho hoạt động giao dịch chứng khoán sang Việt Nam trong năm nay.

Cuộc đua lãi suất huy động đã lên 8,2%/năm

Thời điểm sau Tết, dòng tiền đang có xu hướng quay trở lại kênh tiết kiệm giúp thanh khoản của các ngân hàng ở mức khá dồi dào. Trong khi đó hiện nay, nhiều ngân hàng tiếp tục mạnh tay nâng lãi suất huy động với những con số vô cùng hấp dẫn.

Vàng đang là tài sản sinh lời tốt nhất

Tháng 2, giá vàng tăng 9,3%, ghi nhận mức tăng tháng 2 lớn nhất kể từ năm 1979. Từ đầu năm tới nay giá vàng cũng đã tăng 15%, sinh lời tốt nhất trong số các tài sản đầu tư.

Giá vàng trong nước sáng 29/2 giảm từ 140 – 160 nghìn đồng/lượng, chênh lệch với vàng thế giới đang ở mức 400 nghìn đồng/lượng.

Đầu năm, doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động nhiều hơn là mới ra đời

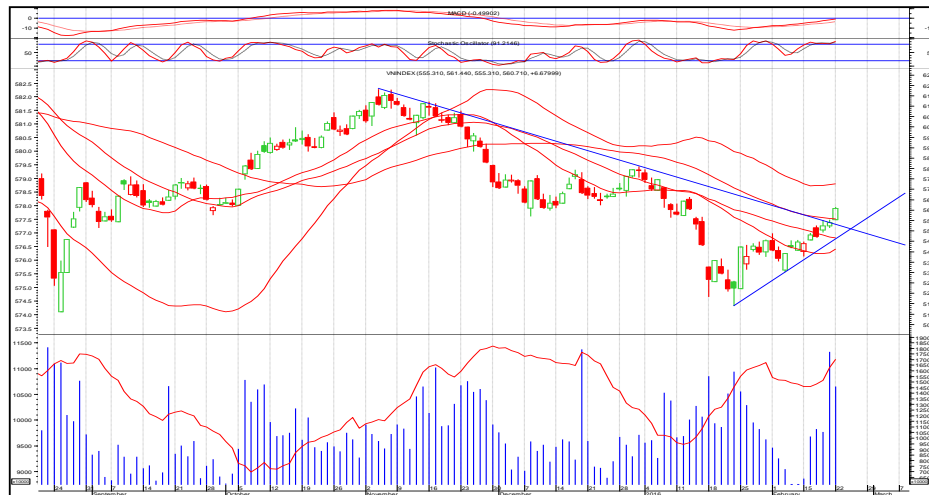
Số doanh nghiệp gặp khó khăn buộc phải tạm ngừng hoạt động trong 2 tháng đầu năm lên tới 16471 doanh nghiệp, nhưng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới thấp hơn nhiều.

Theo đó, Tổng cục Thống kê cho biết, trong tháng Hai, cả nước có 5584 doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 53,8 nghìn tỷ đồng, giảm 19% về số doanh nghiệp và tăng 17,3% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước.

HOSE 29/02/2016 VNINDEX 559.37 -6.74 -1.19% 129,709,130 CP 2,074.23 bil VND

Lực cầu cao, chỉ số tăng mạnh

- Các chỉ số Stochastics cho tín hiệu tích cực trong ngắn hạn.
- Chỉ số MACD đang tiến gần về mức 0, cho thấy xu hướng tăng trong trung hạn.
- Vùng hỗ trợ gần của chỉ số VN-Index được dự báo nằm tại vùng 553-556



HOSE Top 5 theo KLGD

HAG	-0.5 (-5.8%)	8,792,110
HNG	-0.6 (-7.0%)	7,066,940
FLC	0 (0.0%)	6,156,100
HQC	0.1 (1.8%)	5,907,870
HHS	-0.4 (-3.7%)	3,904,710

HOSE Top 5 theo % tăng

KSS	0.1 (11.1%)	553,440
GTT	0.1 (8.3%)	108,080
VNH	0.1 (8.3%)	279,390
NNC	4 (7.0%)	248,000
DTT	0.5 (6.9%)	210

HOSE Top 5 theo % giảm

VLF	-0.1 (-7.7%)	950
KHA	-2.3 (-7.0%)	8,490
HNG	-0.6 (-7.0%)	7,066,940
SVC	-2.3 (-6.8%)	214,650
VIS	-0.4 (-6.3%)	23,080

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

MSN	16.8 tỷ	233,080
MBB	16.5 tỷ	1,096,650
SSI	7.8 tỷ	347,270
HT1	6.2 tỷ	233,260
HPG	5.9 tỷ	210,140

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

VIC	-29.7 tỷ	- 660,050
DRC	-16.0 tỷ	- 378,290
GTN	-10.2 tỷ	- 583,000
KSB	-7.0 tỷ	- 180,110
DPM	-5.4 tỷ	- 191,040

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	625,340	- 21.78

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Kết thúc phiên, VN-Index giảm mạnh 6,74 điểm (1,19%) lùi xuống còn 559,37 điểm. Tổng khối lượng đạt 129.709.130 đơn vị, tương đương 2.074,23 tỷ đồng.
- ▶ Biến động của các mã có vốn hóa lớn là tác nhân khiến VN-Index lao dốc; trong đó: VNM và MSN giảm 2.000 đồng, VIC giảm 900 đồng...
- ▶ Nhóm cổ phiếu ngân hàng đã bị bán ra mạnh sau một tuần giao dịch tích cực: VCB giảm 1.000 đồng, BID 700đ, CTG 500đ, MBB 400đ, STB 200đ, EIB 100đ.
- ▶ Một số cổ phiếu nhóm ngành sản xuất như ngành dược, ngành sản phẩm giấy như DHG, TRA, IMP, SRC, DRC... ghi nhận mức giao dịch khá tích cực.
- ▶ HAG dẫn đầu sàn về thanh khoản với hơn 8,79 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng thành công. Tiếp đó là HNG đạt hơn 7,06 triệu cổ phiếu; FLC 6,15 triệu..

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	41.0	109,265.83	22.9	2.8	10.8%	0.9%
VIC	1,849.9	44.1	81,581.36	40.9	3.0	8.1%	2.1%
GAS	1,894.4	42.7	80,890.80	6.7	2.0	30.7%	22.9%
CTG	3,723.4	17.8	66,276.60	13.4	1.4	10.4%	0.9%
BID	3,418.7	17.7	60,511.26	12.6	2.1	16.2%	0.8%
MSN	746.7	72.0	53,763.69	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	52.0	35,384.51	29.6	3.3	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	14.6	23,360.00	7.2	1.0	15.2%	1.3%
STB	1,885.2	11.0	20,737.37	9.0	0.8	10.6%	1.0%
HPG	732.9	27.9	20,447.56	6.5	1.6	26.4%	14.8%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	255.9	10.1	2,584.16	9.6	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	17.8	66,276.60	13.4	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	22.5	10,576.29	14.9	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	47.8	18,998.07	12.6	2.6	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	17.7	60,511.26	12.6	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	42.7	80,890.80	6.7	2.0	NA	TH.DOI

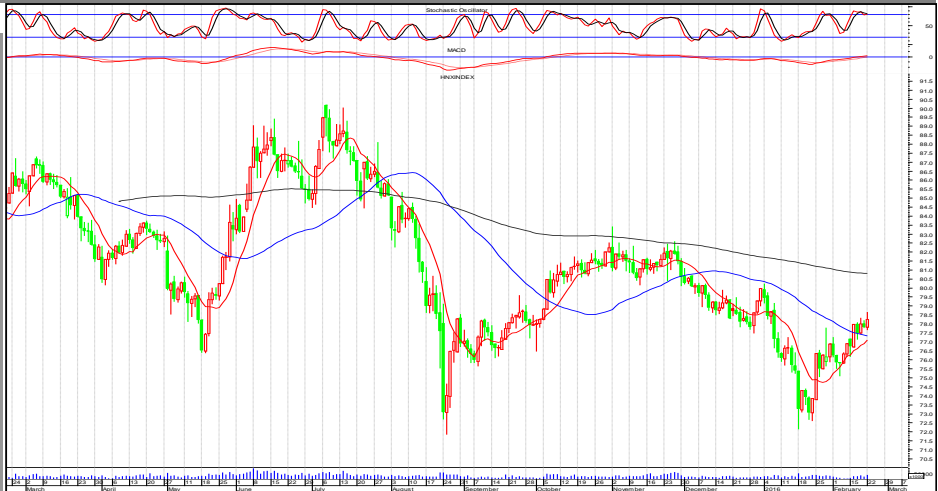
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	MSN	125,356,490	0.31%	33,080	2.42	-	-	200,000	14.40	-	-
2	MBB	58,992,510	0.16%	1,096,650	16.45	-	-	-	-	-	-
3	SSI	234,719,083	0.51%	369,840	8.33	22,570	0.51	75,000	1.69	75,000	1.69
4	HT1	122,339,917	0.11%	242,560	6.43	9,300	0.25	-	-	-	-
5	HPG	80,257,973	0.38%	215,140	5.99	5,000	0.14	-	-	-	-
6	BHS	48,566,988	0.10%	300,000	5.49	-	-	-	-	-	-
7	VCB	242,405,120	0.21%	91,770	3.84	100	0.00	-	-	-	-
8	BVH	166,152,897	0.25%	68,520	3.57	-	-	-	-	-	-
9	CTG	17,328,988	29.53%	185,480	3.39	-	-	-	-	-	-
10	KBC	83,203,209	31.51%	210,110	2.69	-	-	-	-	-	-
11	KDC	75,415,424	19.62%	111,710	2.69	-	-	-	-	-	-
12	BIC	5,540,763	44.28%	90,000	1.91	6,550	0.14	-	-	-	-
13	TTF	61,367,830	5.20%	49,890	1.55	-	-	-	-	-	-
14	DQC	7,763,257	24.32%	23,860	1.40	-	-	-	-	-	-
15	JVC	10,334,431	39.79%	287,500	1.37	13,000	0.06	-	-	-	-
16	BID	962,737,461	1.84%	66,700	1.23	-	-	-	-	-	-
17	OGC	125,838,574	7.05%	284,890	1.01	-	-	-	-	-	-
18	STB	343,230,060	12.33%	86,470	0.96	110	0.00	-	-	-	-
19	DXG	21,401,471	30.75%	45,480	0.81	-	-	-	-	-	-
20	EIB	35,258,689	27.15%	75,540	0.79	-	-	-	-	-	-
21	PPC	110,464,798	15.14%	47,200	0.79	-	-	-	-	-	-
22	BSI	39,568,690	3.26%	72,850	0.74	-	-	-	-	-	-
23	HQC	168,630,048	6.30%	103,700	0.58	-	-	-	-	-	-
24	KHP	15,124,684	12.60%	45,000	0.53	-	-	-	-	-	-
25	NTL	26,925,300	6.66%	36,900	0.44	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	VIC	290,561,471	13.57%	145,950	6.56	806,000	36.23	109,274	4.90	109,274	4.90
2	DRC	15,531,488	32.00%	3,500	0.15	381,790	16.19	-	-	-	-
3	GTN	6,178,027	9.52%	17,000	0.29	600,000	10.47	-	-	-	-
4	KSB	6,990,984	19.12%	40	0.00	180,150	6.96	-	-	-	-
5	DPM	88,520,206	25.71%	12,290	0.35	203,330	5.78	-	-	-	-
6	HNG	340,497,558	0.92%	35,800	0.31	550,000	4.74	-	-	-	-
7	HAG	234,073,185	12.95%	59,720	0.52	411,890	3.54	-	-	-	-
8	HSG	14,875,005	37.65%	500	0.02	100,000	3.00	-	-	-	-
9	VHC	62,754,630	32.09%	-	-	44,950	1.35	-	-	-	-
10	NCT	9,204,571	13.82%	1,600	0.20	10,000	1.28	-	-	-	-
11	DCL	8,642,910	6.04%	6,700	0.24	36,000	1.31	-	-	-	-
12	PAC	7,282,283	25.49%	9,300	0.31	40,000	1.35	-	-	-	-
13	HBC	301,535	48.60%	1,260	0.03	50,000	1.02	-	-	-	-
14	CTD	2,567,360	47.15%	-	-	6,440	0.99	-	-	-	-
15	C32	2,393,820	27.63%	8,000	0.32	31,100	1.25	-	-	-	-
16	TDH	3,020,490	41.80%	-	-	65,000	0.82	-	-	-	-
17	PTB	5,922,951	7.87%	1,700	0.12	12,460	0.92	-	-	-	-
18	SVC	3,759,173	33.96%	200	0.01	18,090	0.61	-	-	-	-
19	STK	15,456,988	15.78%	-	-	17,800	0.52	63,000	1.83	63,000	1.83
20	TCL	7,310,511	14.09%	-	-	13,310	0.40	-	-	-	-
21	CAV	11,790,493	8.06%	-	-	4,000	0.23	-	-	-	-
22	TYA	782,024	7.00%	1,540	0.02	19,000	0.22	-	-	-	-
23	IJC	115,892,635	6.73%	-	-	30,000	0.20	-	-	-	-
24	MHC	12,948,499	1.24%	-	-	15,000	0.19	-	-	-	-
25	DHM	11,049,146	1.98%	-	-	20,000	0.16	-	-	-	-

HNX 29/02/2016 HNX-Index 78.73 -0.33 -0.41% 46,209,822 CP 485.96 bil. VND

Lực cầu cao, chỉ số tăng mạnh

- Stochastic Oscillator vượt qua vùng quá mua, cho thấy xu hướng tích cực trong ngắn hạn
- Chỉ báo MACD đã vượt qua mức 0 cho thấy xu hướng tăng có thể duy trì trong thời gian ngắn
- Vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại vùng 77.19-77.72



HNX Top 5 theo KLGD

Code	KLGD (%)	KLGD (bil. VND)
SCR	0 (0.0%)	6,518,250
KLF	0 (0.0%)	1,783,750
SPI	0.3 (7.9%)	1,643,500
DPS	0.9 (9.2%)	1,591,010
TVC	0.6 (3.9%)	1,507,550

HNX Top 5 theo % tăng

Code	% tăng	Giá (bil. VND)
PRC	1.5 (11.0%)	-
MKV	1.2 (10.5%)	-
DZM	0.5 (10.0%)	1,200
SGC	2.8 (9.9%)	100
TAG	2.1 (9.9%)	200

HNX Top 5 theo % giảm

Code	% giảm	Giá (bil. VND)
SJE	-4.1 (-10.0%)	5,100
HBE	-0.6 (-9.8%)	2,000
TV3	-3.6 (-9.8%)	100
CAN	-3.9 (-9.8%)	100
LBE	-1.6 (-9.8%)	7,800

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

Code	Mua ròng (tỷ)	Giá (bil. VND)
SCR	62.5	6,776
S55	6.8	4,213
KLS	6.4	2,292
HLD	16.5	867
HUT	22.9	729

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

Code	Bán ròng (tỷ)	Giá (bil. VND)
SDE	-	5,932,600
SFN	-	1,979,700
D11	-	90,000
NFC	-	93,300
VHL	-	83,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	46,209	485.96

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Phiên giao dịch đầu tuần HNX-Index để mất 0,33 điểm (0,41%) xuống 78,73 điểm. Thanh khoản có phần chuyển biến tích cực.
- ▶ Nhóm cổ phiếu ngân hàng nhanh chóng để mất điểm như ACB, SHB.. Nhóm chứng khoán khởi sắc là động lực chính giúp thị trường không bị giảm sâu.
- ▶ Dòng tiền có sự phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu lớn : BVS tăng 200đ, VND tăng 100đ; PVS, PVX; KLS, VCG giảm 100đ; ACB, SHB giảm 200đ.
- ▶ Chốt phiên, tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 46,2 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 485,96 tỷ đồng.
- ▶ SCR kiên cường dẫn đầu thanh khoản toàn sàn, bỏ rất xa mã đứng thứ hai là KLF đạt gần 1,8 triệu đơn vị. Các vị trí khác thuộc về SPI, DPS và TVC.

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	19.7	17,656.60	19.1	1.5	7.8%	0.5%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	-	70.5	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	22.3	7,291.21	12.9	2.2	6.7%	4.0%
PVS	446.7	15.2	6,789.85	5.0	0.9	17.8%	6.9%
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	7.4%	0.5%
PVI	222.3	25.2	5,601.61	17.3	0.9	4.7%	1.8%
VCG	441.7	10.2	4,505.45	14.7	1.0	5.7%	1.6%
NTP	62.0	56.1	3,476.69	11.6	2.5	22.8%	13.0%
VCS	42.4	77.0	3,264.76	7.4	2.9	44.2%	14.1%
PLC	80.8	34.0	2,747.12	8.6	2.3	28.7%	9.4%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVS	446.7	15.2	6,789.85	5.0	0.9	NA	TH.DOI
HUT	128.4	10.1	1,296.89	4.4	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	12.9	885.25	6.0	1.3	NA	TH.DOI
VCG	441.7	10.2	4,505.45	14.7	1.0	NA	TH.DOI
NDN	32.3	9.1	294.21	4.3	1.1	19.6	MUA
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** **Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích**
dungnv_td@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó phòng Nghiên cứu Phân tích**
dangdth@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Dương Thanh Hà Anh** anhdth@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng - Cao su
- Dược phẩm - Thủy sản
- Phân bón - Dệt may
- Nước giải khát - Mía đường

- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
- Bất động sản
- Thép
- Xây dựng

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.